

Phụ lục I - Phần II

YÊU CẦU VỀ TỜ KHAI

I. YÊU CẦU CHUNG

Người nộp đơn phải điền đầy đủ các thông tin theo yêu cầu vào những chỗ thích hợp trong Tờ khai.

II. TỜ KHAI ĐĂNG KÝ SÁNG CHẾ

Tại mục “Phân loại sáng chế quốc tế” trong tờ khai, người nộp đơn cần nêu chỉ số phân loại giải pháp kỹ thuật cần bảo hộ theo Bảng phân loại quốc tế về sáng chế (theo Thỏa ước Strasbourg về phân loại sáng chế quốc tế) mới nhất được cơ quan quản lý nhà nước về quyền sở hữu công nghiệp công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp (phân loại đầy đủ, bao gồm phần, lớp, phân lớp, nhóm (nhóm chính hoặc nhóm phụ)). Nếu người nộp đơn không phân loại hoặc phân loại không chính xác thì cơ quan quản lý nhà nước về quyền sở hữu công nghiệp sẽ phân loại và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định.

III. TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THIẾT KẾ BỐ TRÍ

Trường hợp người nộp đơn yêu cầu bảo mật thông tin thì phải nêu rõ tài liệu cần bảo mật trong tờ khai. Tài liệu yêu cầu bảo mật phải đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 5 mục III phần IV của Phụ lục này.

IV. TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

1. Ngoài các mục cần khai khác, trong tờ khai phải nêu chỉ số phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp yêu cầu bảo hộ phù hợp với Bảng phân loại quốc tế về kiểu dáng công nghiệp (theo Thỏa ước Locarno về phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp). Nếu người nộp đơn không phân loại hoặc phân loại không chính xác thì cơ quan quản lý nhà nước về quyền sở hữu công nghiệp sẽ phân loại và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định.

2. Tờ khai phải nêu lĩnh vực sử dụng kiểu dáng công nghiệp: là lĩnh vực sử dụng cụ thể của sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp, trong đó nêu rõ mục đích sử dụng, công dụng, chức năng của sản phẩm đó.

3. Tờ khai phải có tên kiểu dáng công nghiệp. Tên kiểu dáng công nghiệp là tên của chính sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp, được thể hiện một cách ngắn gọn bằng các từ ngữ thông dụng, không mang tính chất quảng cáo, không chứa ký hiệu, chú thích, chỉ dẫn thương mại.

4. Tờ khai phải kèm theo 04 bộ ảnh chụp hoặc 04 bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp thể hiện đối tượng cần yêu cầu bảo hộ một cách thống nhất và chính xác

được in hoặc gắn trên giấy khổ A4 không đóng khung.

V. TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

1. Tại Mục “Loại nhãn hiệu yêu cầu đăng ký” trong tờ khai, người nộp đơn cần xác định rõ loại nhãn hiệu đăng ký (nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu âm thanh, nhãn hiệu ba chiều).

2. Tại Mục “Mẫu nhãn hiệu” phải có mẫu theo quy định về Mẫu nhãn hiệu tại mục VIII phần IV của Phụ lục này.

3. Tại Mục “Mô tả nhãn hiệu”, người nộp đơn phải mô tả bằng chữ về nhãn hiệu theo các quy định sau đây:

a) Nếu yêu cầu bảo hộ nhãn hiệu màu thì chỉ rõ yêu cầu đó và nêu tên màu sắc thể hiện trên nhãn hiệu;

b) Nếu nhãn hiệu được cấu thành từ nhiều yếu tố thì phải chỉ rõ các yếu tố cấu thành và sự kết hợp giữa các yếu tố đó; nếu nhãn hiệu chứa yếu tố hình thì phải nêu rõ nội dung và ý nghĩa của yếu tố hình;

c) Nếu nhãn hiệu có chứa các chữ, từ ngữ không phải là tiếng Việt thì ghi rõ cách phát âm (phiên âm ra tiếng Việt) và nếu các chữ, từ ngữ đó có nghĩa thì phải dịch ra tiếng Việt;

d) Nếu nhãn hiệu có chứa chữ số không phải là chữ số Ả-rập hoặc chữ số La-mã thì phải dịch ra chữ số Ả-rập;

đ) Đối với nhãn hiệu âm thanh, người nộp đơn mô tả đầy đủ, chi tiết, hoàn chỉnh về dấu hiệu âm thanh yêu cầu đăng ký làm nhãn hiệu (âm thanh của nhạc cụ gì, có kèm lời hay không v.v...). Phần mô tả có thể được thể hiện trong tài liệu nộp kèm Tờ khai;

e) Mục “Danh mục và phân loại hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu”, người nộp đơn phải phân loại phù hợp với Bảng phân loại quốc tế các hàng hóa, dịch vụ theo Thỏa ước Nice được cơ quan quản lý nhà nước về quyền sở hữu công nghiệp công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp. Nếu người nộp đơn không tự phân loại hoặc phân loại không chính xác thì cơ quan quản lý nhà nước về quyền sở hữu công nghiệp sẽ phân loại và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định;

g) Đối với nhãn hiệu chứng nhận, tại Mục “Mô tả tóm tắt đặc tính của hàng hóa/dịch vụ được chứng nhận”, người nộp đơn phải mô tả tóm tắt đặc tính của hàng hóa, dịch vụ được chứng nhận bởi nhãn hiệu (các đặc tính về xuất xứ, nguyên liệu, vật liệu, cách thức sản xuất hàng hóa, cách thức cung cấp dịch vụ, chất lượng, độ chính xác, độ an toàn hoặc các đặc tính khác của hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu);

h) Tờ khai phải kèm theo 05 mẫu nhãn hiệu giống nhau.

VI. TỜ KHAI ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Trường hợp chỉ dẫn địa lý không phải là từ ngữ, tờ khai phải kèm theo 05 mẫu chỉ dẫn địa lý giống nhau với kích thước mỗi mẫu không lớn hơn 80mm x 80mm và không nhỏ hơn 20mm x 20mm.